

### MỤC 3. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt theo bảng dưới đây:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
<b>1</b>	<b>Vật tư, thiết bị đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chất lượng nêu trong Hồ sơ thiết kế.</b>		
1.1	Am hiểu của Nhà thầu về 09 loại vật tư, thiết bị chính sử dụng cho công trình, bao gồm: Thép hình, Thép tròn, thép hộp; Xi măng PC40; Gạch ốp, lát; Cửa đi, cửa sổ; Sơn tường trong và ngoài nhà; Thiết bị chống sét (kim thu sét, cáp đồng trần); thiết bị điện; thiết bị nước; thiết bị vệ sinh;	<p>1. Có bảng thống kê đầy đủ 09 loại vật tư, thiết bị chính theo yêu cầu.</p> <p>2. Thuyết minh đầy đủ, chi tiết về đặc tính kỹ thuật, xuất xứ, tiêu chuẩn áp dụng cho 09 loại vật tư, thiết bị theo yêu cầu.</p> <p>3. Có hợp đồng nguyên tắc về cung cấp đầy đủ, kịp thời theo tiến độ thi công công trình.</p> <p>4. Đối với vật liệu cát, đá dăm các loại, nhà thầu phải cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nguồn gốc hợp pháp của các khoáng sản này.</p>	Đạt
		Không có bảng thống kê hoặc không có thuyết minh đầy đủ 09 loại vật tư, thiết bị chính sử dụng cho công trình hoặc không có hợp đồng nguyên tắc hoặc không có cam kết về nguồn gốc khoáng.	Không đạt
1.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng từng loại vật tư, thiết bị tại mục 1.1 khi tập kết đến công trình.	Có thuyết minh đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, thiết bị khi tập kết đến công trình theo yêu cầu, phù hợp với từng	Đạt

		loại và mặt bằng tổ chức thi công.		
		Không có thuyết minh đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, thiết bị theo yêu cầu hoặc có nhưng không phù hợp với từng loại và mặt bằng tổ chức thi công.	Không đạt	
<b>2</b>	<b>Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật.</b>			
2.1	Thuyết minh và bản vẽ bố trí tổng mặt bằng tổ chức thi công với đầy đủ các hạng mục tạm phục vụ thi công (vị trí bố trí công ra vào, Lán trại; Kho, bãi tập kết vật liệu, chất thải; biển báo; Cấp nước, thoát nước trong quá trình thi công).	Có thuyết minh và bản vẽ bố trí đầy đủ các hạng mục tạm phù hợp với mặt bằng tổng thể theo thiết kế của công trình này. Bản vẽ tổng mặt bằng phải thể hiện tên công trình và đóng dấu xác nhận của nhà thầu.	Đạt	
		Không có thuyết minh và bản vẽ hoặc có bản vẽ nhưng không phù hợp với mặt bằng tổng thể theo thiết kế của công trình Hoặc bản vẽ không thể hiện tên công trình hoặc không có dấu xác nhận của Nhà thầu.	Không đạt	
2.2	Sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường, kèm thuyết minh rõ trách nhiệm của từng cá nhân: Chỉ huy trưởng; Cán bộ kỹ thuật; đội trưởng đội thi công.	Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường, kèm thuyết minh đầy đủ, khả thi về trách nhiệm của từng cá nhân.	Đạt	
		Không có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường, kèm thuyết minh đầy đủ, khả thi về trách nhiệm của cá nhân.	Không đạt	
<b>3</b>	<b>Tính hợp lý và khả thi của các biện pháp tổ chức thi công</b>			
3.1	Biện pháp trắc đạc để kiểm tra, xác định vị trí, cao độ, tìm	Có giải pháp trắc đạc để kiểm tra, xác định vị trí, cao độ, tìm trục công trình	Đạt	

Ghi chú:

	trục các hạng mục công trình (bao gồm thuyết minh và bản vẽ).	(bao gồm thuyết minh và bản vẽ).		
		Không đạt nếu không đáp ứng một trong các yêu cầu trên (Không có thuyết minh hoặc không có bản vẽ).	Không đạt	
3.2	Biện pháp thi công công trình. Bao gồm 04 công tác sau: - Công tác đất (đào, đắp đất móng, đắp đất tôn nền) - Công tác bê tông cốt thép (ván khuôn, cốt thép và bê tông Móng, Giằng móng, cột, dầm, sàn). - Công tác hoàn thiện công trình: Công tác xây, trát toàn bộ nhà; Công tác ốp, lát nền; công tác sơn; đóng trần thạch cao; lắp dựng cửa. - Thi công Hệ thống kỹ thuật: điện, nước trong nhà, thiết bị vệ sinh và chống sét. (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công)	Có giải pháp thi công khả thi cho đầy đủ 04 công tác theo yêu cầu. (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công cụ thể, kích thước phù hợp theo thiết kế của công trình này. Bản vẽ biện pháp thi công phải thể hiện tên công trình và đóng dấu xác nhận của nhà thầu.	Đạt	
		Không có giải pháp thi công khả thi cho đầy đủ 04 công tác theo yêu cầu (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công phù hợp theo thiết kế của công trình này) Hoặc bản vẽ không thể hiện tên công trình hoặc không có dấu xác nhận của Nhà thầu.	Không đạt	
3.3	Giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn cho người và tài sản trong quá trình thi công.	Có giải pháp chi tiết, khả thi, đặc biệt về kế hoạch triển khai thi công nếu trúng thầu gói thầu này.	Đạt	
		Không có giải pháp chi tiết, khả thi	Không đạt	
<b>4</b>	<b>Tiến độ thi công</b>			
4.1	Có bảng tiến độ thi công hợp lý, khả thi kèm biểu đồ nhân lực.	Có bảng tiến độ thi công kèm biểu đồ nhân lực hợp lý, khả thi với thời gian hoàn thành $\leq 60$ ngày.	Đạt	
		Không có bảng tiến độ thi công hoặc không có biểu đồ nhân lực hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi hoặc	Không đạt	

		biểu đồ nhân lực không phù hợp với tiến độ thi công hoặc thời gian hoàn thành > 60 ngày.		
4.2	Thuyết minh biện pháp đảm bảo tiến độ thi công	Có thuyết minh cụ thể, hợp lý biện pháp đảm bảo tiến độ thi công	Đạt	
		Không có thuyết minh cụ thể, hợp lý biện pháp đảm bảo tiến độ thi công.	Không đạt	
<b>5</b>	<b>Biện pháp bảo đảm chất lượng</b>			
5.1	Thuyết minh về biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công, bao gồm: Nghiệm thu vật tư trước khi thi công, giám sát, kiểm tra các khâu thi công, ghi nhật ký thi công	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu	Đạt	
		Không có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu.	Không đạt	
5.2	Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ nghiệm thu, bản vẽ hoàn công, hồ sơ thanh quyết toán công trình.	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu.	Đạt	
		Không có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu.	Không đạt	
<b>6</b>	<b>An toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh khu vực, an toàn giao thông</b>			
6.1	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, vận chuyển vật tư trong phạm vi công trình trong quá trình thi công	Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông vận chuyển vật tư trong quá trình thi công rõ ràng, khả thi.	Đạt	
		Không có biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông vận chuyển vật tư trong quá trình thi công rõ ràng, khả thi.	Không đạt	

Ghi chú:

6.2	Giải pháp chống ô nhiễm môi trường và giảm thiểu tiếng ồn trong quá trình thi công, vận chuyển vật tư, vật liệu và đất thừa (nếu có), phế thải ra khỏi khu vực thi công	Có giải pháp cụ thể, khả thi cho đầy đủ các nội dung yêu cầu.	Đạt	
		Không có giải pháp cụ thể, khả thi cho đầy đủ các nội dung yêu cầu.	Không đạt	
6.3	Giải pháp phòng cháy nổ, chữa cháy trong công trường.	Có giải pháp khả thi cho phòng cháy nổ, chữa cháy trong công trường	Đạt	
		Không có giải pháp khả thi cho phòng cháy nổ, chữa cháy trong công trường	Không đạt	
<b>7</b>	<b>Bảo hành và các yêu tố khác</b>			
7.1	Thuyết minh chế độ bảo hành công trình, nghĩa vụ và trách nhiệm của nhà thầu trong quá trình bảo hành	Có thuyết minh bảo hành công trình theo đúng yêu cầu của E-HSMT với thời gian $\geq 12$ tháng	Đạt	
		Không có thuyết minh bảo hành công trình theo đúng yêu cầu của E-HSMT, thời gian $< 12$ tháng	Không đạt	
7.2	Uy tín của nhà thầu thông qua hoạt động đấu thầu và thi công xây dựng công trình.	Nhà thầu không bị đánh giá là không trung thực trong đấu thầu với tư cách là nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh hoặc nhà thầu phụ (đã đăng trên hệ thống mạng đấu thầu hoặc có văn bản xác định không trung thực của Chủ đầu tư) và không vi phạm một trong các nội dung liên quan theo khoản 1, Điều 19, Điều 20, Nghị định 214/2025/NĐ-CP của Chính Phủ.	Đạt	
		Có vi phạm một trong các nội dung nêu trên.	Không đạt	
8	<b>Kết luận</b>	<b>Các tiêu chí tổng quát 1,2,3,4,5,6,7 đều được đánh giá là đạt</b>	<b>Đạt</b>	

Ghi chú:

		(một tiêu chí tổng quát 1,2,3,4,5,6,7 được đánh giá là đạt khi tất cả các chi tiết yêu cầu trong mục đều đánh giá là đạt)		
		<b>Không thuộc các trường hợp nêu trên</b>	<b>Không đạt</b>	

Ghi chú:

- Đối với các yêu cầu về cam kết, Nhà thầu được làm rõ một lần, nếu tiếp tục không có cam kết, được xem là không đáp ứng yêu cầu đối với tiêu chí tương ứng.

- Các nội dung liên quan đến uy tín của Nhà thầu được xác định trên hệ thống hoặc từ các Chủ đầu tư có văn bản xác định vi phạm liên quan đến uy tín của Nhà thầu.

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

Áp dụng phương pháp giá thấp nhất: Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

#### **Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không áp dụng.**

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: \_\_\_\_\_ [ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].